

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Khởi.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Doãn Thắng.

2. Bà Hoàng Thị Hằng.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia tham gia phiên tòa:*
Ông Phạm Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/TL-HSST ngày 19 tháng 12
năm 2017 đối với bị cáo:

Hứa Văn Đ, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1958 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú:
Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ
văn hoá: 9/10; con ông Hứa Văn N (Đã chết) và bà Bé Thị K (Đã chết); có vợ là
Vi Thị S, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại tại nơi cư
trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hứa Văn C, sinh năm 1957; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B,
tỉnh Lạng Sơn. (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Luật sư
Nguyễn Trọng H, văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư Lạng Sơn; địa chỉ:
Thôn T, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Hứa Văn T, sinh năm 1992; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh
Lạng Sơn. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hứa Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố về
hành vi Cố ý gây thương tích cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/5/2017, tại khu vực đồi N, thuộc thôn N,
xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hứa Văn Đ đã có hành vi dùng 01 cây củi
dài 86 cm, một đầu đường kính 04 cm, một đầu đường kính 03 cm chọc, gạt
máy cưa trên tay ông Hứa Văn C, trúng sườn phải của ông Hứa Văn C làm đoạn
cây bị gãy rơi xuống đất. Sau đó Hứa Văn Đ tiếp tục nhặt cây gỗ tròn dài 1,2
mét, đường kính 04 cm cầm trên tay dơ lên đập từ cao xuống theo hướng đầu

ông Hứa Văn C, ông Hứa Văn C dơ tay trái lên đỡ thì bị đập trúng chảy máu và gãy hở đốt II ngón 3, Hứa Văn Đ tiếp tục dơ cây đập tiếp hướng đầu ông Hứa Văn C, ông Hứa Văn C dơ tay phải lên đỡ thì bị đập trúng gãy xương đốt bàn ngón 1.

Tại bản kết luận số 281/2017/TgT ngày 15/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hứa Văn C tại thời điểm giám định là: Sẹo mờ vết thương liên đốt 1, 2 ngón III bàn tay trái, tỷ lệ 01%, sẹo mờ vết thương khe liên ngón III, IV bàn tay trái, tỷ lệ 02%, gãy xương đốt bàn ngón I tay phải, tỷ lệ 10%, cứng khớp ngón I tay phải, tỷ lệ 07 %, tổn thương nhánh thần kinh trụ trái, tỷ lệ 11 %. Tổng tỷ lệ cộng lùi: 28%.

Ngày 19/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Hứa Văn Đ về tội: Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Về vật chứng gồm: 01 đoạn gỗ dài 1,2 mét, một đầu 03 cm một đầu 04 cm, 02 đoạn gỗ tròn màu đen (Một đoạn dài 36 cm, đường kính 03 cm, một đoạn 50 cm, đường kính 04 cm).

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội Cố ý gây thương tích, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 theo chiều hướng có lợi cho bị cáo, đề nghị xử phạt đối với bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam, về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa các bên không thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho ông Hứa Văn C các khoản với tổng số tiền 52.595.000đồng, bồi thường cho anh Hứa Văn T số tiền thu nhập thực tế bị mất là 3.900.000đồng, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Hứa Văn C, đưa ra lời đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị xử phạt đối với bị cáo mức cao nhất là 30 tháng tù giam, về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại các khoản cho ông Hứa Văn C với tổng số tiền 196.499.000đồng, bồi thường thu nhập thực tế bị mất cho anh Hứa Văn T số tiền là 48.000.000đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra lại tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, điều tra viên công an huyện B, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định tại các Điều 110, 112, 113 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên đều đã hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/5/2017, Hứa Văn Đ, lấy lý do đất ông Hứa Văn C đang đốt dọn thực bì tại khu vực đồi N, thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, là đất và cây keo của mình, hai bên cãi chửi nhau, nên Hứa Văn Đ đã có hành vi dùng 01 cây củi dài 86 cm, một đầu đường kính 04 cm, một đầu đường kính 03 cm chọc, gạt máy cưa và trúng sườn phải của ông Hứa Văn C làm đoạn cây bị gãy rơi xuống đất. Sau đó Hứa Văn Đ tiếp tục nhặt cây gỗ tròn dài 1,2 mét, đường kính 04 cm cầm trên tay dơ lên đập từ cao xuống theo hướng đầu ông Hứa Văn C, ông Hứa Văn C dơ tay trái lên đỡ thì bị đập trúng chảy máu và gãy hờ đốt II ngón 3, Hứa Văn Đ tiếp tục dơ cây đập tiếp hướng đầu ông Hứa Văn C, ông Hứa Văn C dơ tay phải lên đỡ thì bị đập trúng gãy xương đốt bàn ngón 1 và đập một phát vào bắp chân làm ông Hứa Văn C ngã xuống, được mọi người can ngăn Hứa Văn Đ bỏ về nhà. Sau khi bị đánh đau ông Hứa Văn C được các con đưa đến Trung tâm y tế huyện B để cấp cứu và điều trị từ ngày 23/5/2017 đến ngày 02/6/2017 thì ra viện, do vết thương bị nhiễm trùng nên ngày 06/6/2017 ông Hứa Văn C nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện B và đi khám tại Bệnh viện V, đến ngày 09/6/2017 thì ra viện ra viện tại Bệnh viện huyện B, do có biến chứng nên trong các ngày 14 và 15/9/2017 ông Hứa Văn C tiếp tục đi khám vết thương tại Bệnh Viện B và chuyển tuyến đến khám tại Bệnh viện V và được hướng dẫn ông Hứa Văn C tập phục hồi chức năng tại nhà và hàng tuần phải đến Bệnh V để kiểm tra. Trong quá trình tập phục hồi chức năng ông Hứa Văn C đến kiểm tra tại Bệnh Viện V 3 đợt mỗi đợt 2 ngày vào các ngày 21/9; 28/9; 09/10/2017.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Hứa Văn Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội và không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử đánh giá chứng cứ:

Hành vi gây thương tích cho nạn nhân với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% và thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, khi thực hiện hành vi gây thương tích cho ông Hứa Văn C, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Với hậu quả làm ông Hứa Văn C bị thiệt hại 28% sức khỏe, theo tiêu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thì việc dùng thanh gỗ cứng, chắc, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% thì thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" sẽ bị xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 nay là điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo phạm tội Cố ý gây

thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hứa Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp một phần tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là: Bị cáo có thành tích xuất sắc trong công tác được Giám đốc Công an tỉnh Lạng Sơn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B khen nhiều năm, bị cáo là em ruột của Liệt sĩ Hứa Văn L.

Về nhân thân: Bị cáo Hứa Văn Đ không có tiền án, tiền sự.

Về tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, giữa bị cáo với người bị hại là hai anh em ruột, chỉ vì tranh chấp đất đai chưa được giải quyết, thấy người bị hại ông Hứa Văn C là anh trai của mình đang dọn đốt thực bì tại nơi đất có tranh chấp để trồng cây, hai bên cãi cọ nhau, thì Hứa Văn Đ đã sử dụng đoạn cây củi có sẵn tại hiện trường để thực hiện hành vi gây thương tích cho nạn nhân.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để bị cáo được hưởng khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ và buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù giam trên mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ.

Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 03 đoạn gỗ theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa ông Hứa Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 196.499.000,đồng nhưng không đưa ra được đầy đủ các chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu là có căn cứ. Giữa bị cáo và người bị hại không thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử thấy: Về lỗi gây thiệt hại hoàn toàn do bị cáo gây ra, cần xác định căn cứ vào các tài liệu chứng cứ để xem xét chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường một khoản tiền hợp lý, phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự cụ thể:

- Tiền chi phí thuê xe cấp cứu và các lần đi viện và về nhà là 7.060.000đồng.
- Tiền nghỉ trợ qua đêm tại Hà Nội là 600.000đồng.
- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 5.690.000đồng.
- Tiền mất thu nhập thực tế do phải điều trị tại bệnh viện 26 ngày x 150.000đồng là 3.900.000đồng theo mức thu nhập thực tế tại địa phương.

- Tiền giảm sút về thu nhập sau khi ra viện tính từ 12/10/2017 đến nay 26/01/2018 là 107 ngày x 75.000đồng = 8.025.000đồng theo mức độ tổn hại và khả năng lao động, sinh hoạt.

- Tiền tổn thất về tinh thần do thiệt hại 28% sức khỏe tương đương 20 tháng lương tối thiểu là 26.000.000đồng.

- Tiền chi phí khám thêm tại bệnh viện V và bệnh viện Đại học y H với tổng số tiền là 1.320.000đồng.

Tổng số tiền được chấp nhận là: 52.595.000đ.

Các khoản yêu cầu bồi thường không có căn cứ, không chấp nhận gồm:

- Tiền viện phí là 10.439.000đồng, không có hóa đơn chứng từ về việc đã chi và ông Hứa Văn C thuộc người thuộc vùng dân tộc đặc biệt khó khăn có thể bảo hiểm y tế, viện phí Nhà nước hỗ trợ 100%.

- Tiền bù đắp về tổn thất về tinh thần vượt mức là 39.000.000đồng.

- Tiền mất thu nhập vượt quá 11.925.000đồng.

- Tiền dự kiến mổ chỉnh hình lại sẽ chi là 60.000.000đồng, do ông Hứa Văn C chưa thực hiện việc mổ, nên không có căn cứ giải quyết trong vụ án này. Nếu sau này ông Hứa Văn C thực hiện việc mổ chỉnh hình, điều trị thì ông sẽ khởi kiện yêu cầu bằng vụ án dân sự khác.

Đối với anh Hứa Văn T là người trực tiếp phục vụ ông Hứa Văn C tại bệnh viện và tại nhà từ ngày 23/5/2017 cho đến nay là 240 ngày và mất thu nhập thực tế là 200.000đồng/240 ngày = 48.000.000đồng, anh Hứa Văn T có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 48.000.000đồng. Giữa anh Hứa Văn T và bị cáo Hứa Văn Đ không thỏa thuận được mức bồi thường. Người bị hại là ông Hứa Văn C cũng yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh Hứa Văn T khoản tiền mất thu nhập như anh Hứa Văn T đã đề nghị. Hội đồng xét xử thấy: Mức yêu cầu về thu nhập trên một ngày công là cao so với thực tế tại địa phương, số ngày mất thu nhập không phù hợp với thời gian điều trị. Do vậy thấy việc điều trị của ông Hứa Văn C phải điều trị và đi khám tại các bệnh viện là 26 ngày, nên cần chấp nhận 26 ngày anh Hứa Văn T phải phục vụ và đưa đón ông Hứa Văn C từ nhà đến bệnh viện và ngược lại là hợp lý, mức chấp nhận về thu nhập thực tế tại địa phương, theo Ủy ban nhân dân xã T cho biết là 120.000đồng trên ngày, nhưng thực tế những người làm thuê được thể hiện trong hồ sơ vụ án này được nhận là 150.000đồng trên một ngày, do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 3.900.000đồng là phù hợp với thời gian mất thu nhập của anh T.

Các ngày 14/8/2017, 09/01/2018 bị cáo đã tự nguyện nộp tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để khắc phục hậu quả với số tiền là 20.000.000đ. Cần xem xét xác nhận bị cáo đã bồi thường được khoản tiền nêu trên và buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền còn thiếu cho ông Hứa Văn C là 32.595.000đồng, và phải chịu nghĩa vụ chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12, các khoản 1 và 3 Điều 21 và các điểm a, e, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí có giá ngạch đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại phải giải

quyết tại phiên tòa 36.495.000đồng x 5 % = 1.825.000đồng; ông Hứa Văn C không phải chịu án phí đối với khoản tiền yêu cầu không được Tòa án chấp nhận là 143.904.000đồng. anh Hứa Văn T không phải chịu án phí đối với khoản tiền yêu cầu không được Tòa án chấp nhận là 44.100.000đồng.

Lời đề nghị của Luật sư một phần là có căn cứ, nên được chấp nhận một mức hợp lý, đối với các khoản yêu cầu bồi thường không có căn cứ, sẽ không chấp nhận là phù hợp với quy định của pháp luật.

Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn Đ đã phạm tội: "**Cố ý gây thương tích**".

Áp dụng: Khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời giam tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585 Điều 590 các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự; các khoản 1 và 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

2.1 Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải bồi thường thiệt hại cho ông Hứa Văn C với tổng số tiền là: 52.595.000đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Xác nhận bị cáo Hứa Văn Đ đã nộp số tiền bồi thường là: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai số: AA/2015/ 0000869 ngày 14/8/2017 và biên lai số: AA/2015/ 0000950 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện B trả số tiền 20.000.000đồng này cho ông Hứa Văn C khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải bồi thường số tiền còn thiếu là: 32.595.000đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) cho ông Hứa Văn C.

2.2 Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải bồi thường cho anh Hứa Văn T tiền thu nhập thực tế bị mất là: 3.900.000đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được trả tiền, nếu bên phải trả tiền chưa trả được thì còn phải trả lãi chậm trả ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gỗ dài 1,2 mét, một đầu 03 cm một đầu 04 cm, 02 đoạn gỗ tròn màu đen (Một đoạn dài 36 cm, đường kính 03 cm, một đoạn 50 cm, đường kính 04 cm).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12, các khoản 1 và 3 Điều 21 và các điểm a, e, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí có giá ngạch là 1.825.000đồng. Tổng cộng án phí bị cáo

phải chịu là: 2.025.000đồng (Hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn Khởi